

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/HS-ST
Ngày 09-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An.

Các Hội thẩm nhân dân :

1/ Ông Nguyễn Văn Trọn.

2/ Bà Trần Thị Thúy.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Văn phòng Ấp CA, thuộc Quốc lộ 22B, ấp CA, xã CG, huyện GD, tỉnh TN, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2017/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thiện D (CC); sinh năm 1992; tại Huyện DMC, tỉnh TN; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp PT, xã PN, Huyện DMC, tỉnh TN; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn X và bà Bùi Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: không có; tiền án: Ngày 25-9-2008 bị Tòa án dân dân tỉnh TN ra Bản án số: 150 xử phạt 10 năm tù về tội “Giết người” và “Cướp tài sản” theo điểm e khoản 1 Điều 93 và khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự; tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-4-2017. (Bị cáo có mặt).

2. Trần Linh Tân N (T); sinh năm: 1998; tại huyện TT, tỉnh LA; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp MH, xã ML, huyện TT, tỉnh LA; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Trần Văn L và bà Lê Thị Hồng T; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không có; tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-4-2017.

(Bị cáo có mặt).

- *Nguyên đơn dân sự:* Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh TN,

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hồng T – Trạm trưởng Trạm Kiểm soát giao thông TB; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 20-4-2017, Nguyễn Thiện D rủ Trần Linh Tân N đến Trạm Cảnh sát giao thông BN thuộc ấp CA, xã CG, huyện GD, để lấy trộm xe mô tô biển số 59G1-233.00 của D đã bị Cảnh sát giao thông tạm giữ trước đó thì N đồng ý. Cả hai bàn bạc, D có nhiệm vụ chuẩn bị 02 chai xăng để khi trộm được xe có xăng để chạy, 01 cây kiềm dùng để cắt hàng rào và trực tiếp vào trộm xe; còn N ở bên ngoài canh gác và mở cửa Trạm cho D chạy xe ra. Sau khi bàn bạc xong, N điều khiển xe mô tô biển số 70P1-9346 chở D mang theo cây kiềm đến Trạm Cảnh sát giao thông BN. Nam dừng xe ở bên ngoài canh gác; còn D đột nhập vào Trạm. Do xe của D để ở phía trong kho có khóa cửa mà D quên lấy cây kiềm để trên xe nên không vào trộm được. Lúc này, D nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda CBX250 biển số 70A1-000.16 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN, trên xe có sẵn chìa khóa trong ổ khóa và nón bảo hiểm nên D lấy trộm xe chạy đến nhà của ông Nguyễn Văn X là cha của D ở xã TH, huyện TC, tỉnh TN. Tại đây, D gọi điện cho N đến và cùng tháo các phụ tùng của xe ra, dán nhãn khác để thay đổi đặc điểm xe và gắn biển số 70P1-9346 vào để đem qua Cpc bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, D chạy xe trộm được chở N sang Cpc để tìm nơi tiêu thụ. Do chưa tìm được nơi tiêu thụ nên D chạy xe chở N quay về đến chốt TB thuộc ấp TT, xã LT, huyện BC, tỉnh TN thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Xe mô tô hiệu Honda CBX250 biển số: 70A1-000.16 có giá trị 162.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Xe mô tô hiệu Honda CBX250 biển số 70A1-000.16, đã trả lại cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN;
- 01 thẻ gửi xe số 00789, chung cư HT;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia N1280;
- 01 quần Jean màu xanh lửng có chữ GG;
- 01 tua vít có 01 đầu đẹp;
- 01 đôi dép bằng nhựa màu xanh, quai ngang, sọc màu trắng;
- 01 áo thun ngắn tay màu xanh, trên áo có chữ LOSANGELES;
- Đối với xe mô tô biển số 70P1-9346, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý trong vụ việc khác.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Võ Hồng T là đại diện theo ủy quyền của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN yêu cầu bồi thường 4.800.000 đồng tiền thuê lắp ráp lại các phụ tùng xe.

Tại bản Cáo trạng số: 75/QĐ/KSĐT ngày 15/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thiện D và Trần Linh Tân N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa,

đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm i, g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thiện D từ 05-06 năm tù. Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm i khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Linh Tân N từ 03-04 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 41, 42 - Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không có gì bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện GD trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do các bị cáo có tính tham lam, muốn hưởng thụ trên công sức lao động của người khác nên khoảng 01 giờ ngày 20-4-2017, tại Trạm Cảnh sát giao thông BN thuộc ấp CA, xã CG, huyện GD, Nguyễn Thiện D và Trần Linh Tân N sau khi đã bàn bạc phân công nhiệm vụ của từng người để cùng hành động, thì D và N đã thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô hiệu Honda biển số: 70A1-000.16 có giá trị 162.000.000 đồng của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN.

[3] Hành vi của các bị cáo là có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, cùng thống nhất trước khi thực hiện tội phạm là phạm tội có tổ chức; mặc dù bị cáo N không biết trộm xe đặc chủng của Cảnh sát giao thông, nhưng sau khi trộm xe bị cáo không có ý kiến mà còn phụ tháo gỡ phụ tùng xe và cùng đi bán xe. Các bị cáo lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Honda biển số: 70A1-000.16 có giá trị 162.000.000 đồng là chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn là từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng theo quy định tại điểm a, e khoản 2, Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Do đó hành vi của các bị cáo Nguyễn Thiện D và Trần Linh Tân N xét thấy có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo D thì thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm là lấy trộm chiếc xe mô tô đặc chủng của Cảnh sát giao thông

Công an tỉnh TN là tài sản của Nhà nước; bị cáo có tiền án là ngày 25-9-2008 bị Tòa án dân sự tỉnh TN ra Bản án số: 150 xử phạt 10 năm tù về tội “Giết người” và “Cướp tài sản”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội là tái phạm, đó là những tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm i, g khoản 1 Điều 48- Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo là người cầm đầu, đứng ra tổ chức và thực hiện tội phạm, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Hành vi của bị cáo cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo N thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội do bị rủ rê, nên bị cáo chịu trách nhiệm nhẹ hơn bị cáo D.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem đây là tình tiết để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[5] Các biện pháp tư pháp: Vật chứng thu giữ:

- Xe mô tô hiệu Honda CBX250 biển số 70P1-9346, đã trả lại cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN xong nên không xem xét;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia N1280 là của bị cáo N dùng để liên lạc khi thực hiện tội phạm, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- 01 thẻ gửi xe số 00789 chung cư HT; 01 quần Jean màu xanh lửng có chữ GG; 01 tua vít có 01 đầu dẹp; 01 đôi dép bằng nhựa màu xanh, quai ngang, sọc màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu xanh, trên áo có chữ LOSANGELES, là vật chứng dùng để thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp;

- Đối với xe mô tô biển số 70P1-9346, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý trong vụ việc khác.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Võ Hồng T là đại diện theo ủy quyền của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN yêu cầu bồi thường 4.800.000 đồng tiền thuê lắp ráp lại các phụ tùng xe, hai bị cáo đồng ý bồi thường, nên ghi nhận.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên .

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thiện D (CC) và Trần Linh Tân N (T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, i khoản 1 Điều 48 - Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiện D (CC) 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2017.

- Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm i khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Linh Tân N (T) 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự:

- Trả lại cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN 01 xe mô tô hiệu Honda CBX250 biển số 70P1-9346 xong;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia N1280;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ gửi xe số 00789 chung cư HT; 01 quần Jean màu xanh lửng có chữ GG; 01 tua vít có 01 đầu đẹp; 01 đôi dép bằng nhựa màu xanh, quai ngang, sọc màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu xanh, trên áo có chữ LOSANGELES;

(Số vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD đang quản lý).

Về bồi thường thiệt hại: Buộc hai bị cáo D và N phải có trách nhiệm bồi thường tiền thuê lắp ráp lại các phụ tùng xe là 4.800.000 (*bốn triệu tám trăm nghìn*) đồng cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN.

3. Án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Hình sự, bị cáo D và N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị An

